TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10- HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42/2026/HSST
Ngày: 06/02/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - HÀ NỘI.

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Sơn.
Các Hội thẩm nhân dân:
1- Ông Sỹ Danh Huệ.
2- Ông Bùi Đăng Lý.
***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Hải- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Hà Nội.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Trần Xuân Long- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Hà Nội, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2026/HSST ngày 15 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2026/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2026/HSST-QĐ ngày 30 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

Cấn Văn V, sinh năm 1983, Nơi ĐKTT và nơi cư trú: thôn N, xã Thạch Thất, Thành phố Hà Nội; Số CCCD: 001083033604; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Cấn Văn Tr và bà Vương Thị M; Vợ: Mầu Thị Thu H; Con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Số 01 – Công an Thành phố Hà Nội, số giam: 5873G2/8B; Danh chỉ bản số 4828 ngày 30/9/2025 do Công an Thành phố Hà Nội lập. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
+ Ông **Chu Đức Ch**, sinh năm 1977.
+ Bà **Khuất Thị Đ**, sinh năm 1983. (vợ ông Ch).
Cùng địa chỉ: thôn L, xã Thạch Thất, Thành phố Hà Nội. Đều có mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông **Khuất Văn S**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: thôn Th, xã Thạch Thất, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

+ Anh **Lê Đức Th**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: thôn L, xã Thạch Thất, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

+ Ông **Kiều Đắc L**, sinh năm 1971.

Địa chỉ: thôn L, xã Thạch Thất, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

+ Ông **Cấn Xuân V**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: thôn Ng, xã Thạch Thất, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

+ Ông **Cấn Văn Đ1**, sinh năm 1973.

Địa chỉ: thôn Ng, xã Thạch Thất, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

+ Ông **Cấn Văn L1**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: thôn Ng, xã Thạch Thất, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 ngày 20/9/2025, bị cáo Cấn Văn V gọi điện thoại cho chị Khuất Thị Đ, sinh năm 1983, trú tại: Thôn L, xã Thạch Thất, Thành phố Hà Nội để hỏi về việc V nợ tiền của chị Đ hơn một năm trước thì anh Chu Đức Ch, sinh năm 1977 là chồng chị Đ nghe máy. Anh Ch nghi ngờ V tán tỉnh chị Đ nên hai bên đã xảy ra cãi nhau qua điện thoại. Sau đó, anh Ch gọi điện thoại cho anh Khuất Văn S, sinh năm 1980, trú tại: thôn Th, xã Thạch Thất là anh trai của chị Đ, Lê Đức Th, sinh năm 1990 và Kiều Đắc L, sinh năm 1971 đều trú tại: thôn L, xã Thạch Thất là em họ của anh Ch đi cùng vợ chồng anh Ch sang nhà V để nói chuyện. Khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, nhóm của anh Ch đi trên 03 xe máy đến cổng nhà anh Cấn Xuân V1, sinh năm 1986 ở đường Gập Ba, thôn Ng, xã Thạch Thất, Thành phố Hà Nội (hàng xóm của V) thì gặp V. Nhóm anh Ch dừng xe lại để nói chuyện thì V ném chiếc điện thoại đang cầm trên tay trúng miệng anh Ch rồi bỏ chạy. Sau đó, V chạy khoảng 20m rồi trèo qua tường bao sang nhà của anh Cấn Văn Đ1- sinh năm 1973, trú tại: Thôn Ng, xã Thạch Thất, Thành phố Hà Nội và vào trong bếp nhà anh Đ1 lấy 02 con dao treo ở chạn bếp chạy ra ngoài. Lúc này, tay phải V cầm 01 con dao dạng dao chặt, có lưỡi dao bằng kim loại, đầu dao vuông, cán dao bằng gỗ, chiều dài dao 33,8cm *(phần tay cầm bằng gỗ dài 13,4cm, rộng nhất 3,3cm; phần lưỡi dao bằng kim loại dài 20,4cm, bản rộng nhất 9,5cm, một lưỡi sắc)*. Tay trái cầm 01 con dao dạng dao thái, có lưỡi dao bằng kim loại, đầu dao vuông, cán dao bằng gỗ, chiều dài dao dài 34,5cm *(phần tay cầm bằng gỗ dài 11,9cm, rộng nhất 3,3cm; phần lưỡi dao bằng kim loại dài 22,6cm, bản dao rộng nhất 5,9cm, một lưỡi sắc)*. Sau đó V chạy bộ khoảng 20m quay lại ngã ba ngõ 16/10 đường Gập Ba nơi anh Ch đang đứng để đuổi chém anh Ch. Chị Đ thấy V cầm dao chạy ra thì

hô cho anh Ch bỏ chạy, đồng thời dùng tay phải nắm lấy cổ tay trái của V, tay trái nắm lấy con dao V đang cầm ở tay trái để giữ lại thì V vung tay khiến con dao thái đang cầm trên tay trái cắt vào ngón tay trỏ và lòng bàn tay trái của chị Đ làm rách da, chảy máu. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, V tiếp tục cầm dao đuổi theo anh Ch khoảng 200m thì anh Ch chạy vào nhà anh Cấn Văn L1- sinh năm 1986 ở số nhà 11 ngõ 16/8 đường Gập Ba, thôn Ng, xã Thạch Thất, Hà Nội để trốn thì V cầm dao đuổi theo vào trong nhà anh L1 để chém anh Ch. Lúc này, anh Ch chạy vào phòng ngủ trong nhà anh L1 đóng cửa lại thì V quay ra sân nhà anh L1 đứng. Sau đó, anh Ch đi ra hiên nhà anh L1 thì V tiếp tục cầm dao lao vào chém 02 phát về phía anh Ch nhưng không trúng rồi anh Ch tiếp tục chạy vào trong phòng ngủ nhà anh L1 đóng cửa lại. Thấy vậy, anh L1 và chị Bùi Thị N- sinh năm 1990 (vợ anh L1) cùng các cháu Cấn Thị Khánh L2 - sinh năm 2010, cháu Cấn Thị Minh Ph- sinh năm 2013, cháu Cấn Phú L3- sinh năm 2016 (các con của anh L1 chị N) hoảng sợ chạy ra khỏi nhà rồi sang nhà hàng xóm tránh, còn V đi ra cổng nhà anh L1 đứng. Anh Ch lại đi ra ngoài hiên nhà anh L1 thì V tiếp tục cầm dao xông vào đuổi chém anh Ch. Anh Ch chạy vào gần chân cầu thang nhà anh L1 bị trượt chân ngã thì V cầm dao bằng tay phải xông vào chém hai phát vào vùng lưng bên trái của anh Ch. Anh Ch vùng dậy ôm, vật nhau với V khiến con dao V cầm bên tay trái rơi xuống nền nhà. Anh S và anh Lê Đức Th chạy vào can ngăn, ôm giữ V và tước con dao mà V đang cầm bên tay phải. Lúc này, V đang ngồi dựa lưng vào tường nhà anh L1 thì bị anh Th dùng chân phải đạp hai phát vào mặt và vào ngực. Sau đó, anh Ch và chị Đ bị thương được đưa đến Bệnh viện đa khoa Thạch Thất sơ cứu.

Hậu quả: anh Ch bị 01 vết xước da, rớm máu, nằm ngang tại vùng lưng bên trái dài 19cm; 01 vết xước da, rớm máu, nằm ngang tại vùng lưng và eo bên trái dài 21cm. Chị Đ bị rách da chảy máu tại mặt trong ngón trỏ tay trái kích thước dài 2cm, sâu khoảng 0,2cm và lòng bàn tay trái kích thước dài khoảng 5cm, sâu khoảng 0,1cm.

Vật chứng thu giữ:

- 01 con dao dạng dao chặt, có lưỡi dao bằng kim loại, đầu dao vuông, cán dao bằng gỗ, chiều dài dao 33,8cm *(phần tay cầm bằng gỗ dài 13,4cm, rộng nhất 3,3cm; phần lưỡi dao bằng kim loại dài 20,4cm, bản rộng nhất 9,5cm, một lưỡi sắc)* trên lưỡi dao có chữ in chìm "KIW1-BRAND MADE IN THAILAND". (Ký hiệu A1).

- 01 con dao dạng dao thái, có lưỡi dao bằng kim loại, đầu dao vuông, cán dao bằng gỗ, chiều dài dao dài 34,5cm *(phần tay cầm bằng gỗ dài 11,9cm, rộng nhất 3,3cm; phần lưỡi dao bằng kim loại dài 22,6cm, bản dao rộng nhất 5,9cm, một lưỡi sắc)*. (Ký hiệu A2).

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO, Model: A31, vỏ điện thoại màu xanh, đã bị vỡ, màn hình điện thoại tách rời khỏi thân.

- 01 USB bên trong chứa dữ liệu là những đoạn video clip liên quan đến sự việc.

Quá trình điều tra xác định, chủ sở hữu hợp pháp của 02 con dao đã thu giữ là anh Cấn Văn Đ. Anh Đ không biết việc V lấy 02 con dao trên từ bếp nhà anh Đ để sử dụng vào mục đích phạm tội. Ngày 18/12/2025, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 02 con dao trên cho anh Đ.

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO thu giữ của V, được chuyển tới Cơ quan Thi hành án dân sự bảo quản tiếp tục xử lý trong giai đoạn xét xử.

Ngày 30/9/2025, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 313 giám định phần trăm tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Chu Đức Ch và chị Khuất Thị Đ nhưng anh Ch và chị Đ kiên quyết từ chối việc giám định thương tích do thương tích nhẹ, không phải điều trị tại Cơ sở y tế.

Ngày 27/11/2025, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định số F2231 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội đối với 02 con dao thu giữ.

Tại Bản kết luận giám định số 8336/KL-KTHS ngày 04/12/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội đối với 02 con dao thu giữ, kết luận:

+ Mẫu vật ký hiệu A1 gửi giám định có chiều dài 33,8cm; tay cầm bằng gỗ dài 13,4cm, rộng nhất 3,3cm; phần lưỡi bằng kim loại dài 20,4cm, bản rộng nhất 9,5cm, một lưỡi sắc không có đầu nhọn là dao sắc, thuộc phụ lục 5, danh mục dao có tính sát thương cao ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

+ Mẫu vật ký hiệu A2 gửi giám định có chiều dài 34,5cm; tay cầm bằng gỗ dài 11,9cm, rộng nhất 3,3cm; phần lưỡi bằng kim loại dài 22,6cm, bản rộng nhất 5,9cm, một lưỡi sắc, không có đầu nhọn là dao sắc, thuộc phụ lục 5, danh mục dao có tính sát thương cao ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với những người trong gia đình anh Cấn Văn L1, người dân sinh sống quanh khu vực xảy ra sự việc và chứng kiến sự việc thì được cung cấp sự việc diễn ra làm ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại khu vực, gây mất trật tự, làm người dân ở khu vực hoang mang, lo sợ, bàn tán về sự việc.

Về dân sự: Trước đây gia đình bị cáo Cấn Văn V tự nguyện bồi thường cho anh Ch số tiền 50.000.000 đồng. Sau đó anh Ch không nhận tiền và trả lại cho gia đình bị cáo. Tại phiên tòa anh Ch và chị Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường thương tích, nhưng anh Ch yêu cầu bị cáo V phải bồi thường danh dự cho anh Ch số tiền 300.000.000 đồng; chị Đ không có yêu cầu gì. Anh Ch và chị Đ không đồng ý xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nữa.

Đối với Lê Đức Th: quá trình can ngăn, đã có hành vi dùng chân phải đạp 02 phát vào mặt và ngực của V nhưng không gây thương tích gì cho V. V cũng không có yêu cầu, đề nghị gì về việc trên. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Th về hành vi "Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự" quy định tại điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Tại phiên tòa: bị cáo Cấn Văn V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án đã nêu. Bị cáo rất ăn năn hối lỗi và thành khẩn xin lỗi gia đình

anh Ch chị Đ; đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, giảm nhẹ hình phạt để bị cáo cải tạo sớm trở thành người tốt, được hòa nhập với xã hội.

Bản cáo trạng số 92/CT- VKSKV10 ngày 14/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Hà Nội truy tố bị cáo Cấn Văn V về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 và tội " Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; khoản 1 Điều 304; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Cấn Văn V từ 24 đến 26 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" và từ 12 đến 14 tháng tù về tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng". Tổng hợp hình phạt bị cáo Cấn Văn V phải chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 36 đến 40 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Tiêu hủy 01 chiếc điện thoại di động đã bị vỡ hỏng là vật chứng của vụ án.

Về dân sự: Bị cáo phải bồi thường danh dự, tổn thất tình thần cho anh Ch theo Điều 592 Bộ luật Dân sự.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10- Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Cấn Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng và các tài liệu đã thu thập trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Xuất phát từ mâu thuẫn trong việc ghen tuông giữa anh Chu Đức Ch và Cấn Văn V nên anh Ch và V đã xảy ra cãi, chửi nhau qua điện thoại. Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 20/9/2025, tại khu vực dân cư ở đường Gập Ba, thôn Ng, xã Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, V và anh Ch đã gặp nhau và xảy ra xô sát, V đã có hành vi cầm điện thoại

ném vào mặt của anh Ch. Sau đó, Việt bỏ chạy vào nhà ông Cấn Văn Đ lấy 02 con dao sắc ở bếp ra đuổi theo anh Ch trên quãng đường khoảng 200m (trong khu dân cư) tới nhà anh Cấn Văn L1 ở số nhà 11 ngõ 16/8 đường Gập Ba, thôn Ng, xã Thạch Thất, Thành phố Hà Nội để đánh anh Ch. Tại nhà anh L1, trong quá trình đuổi đánh thì anh Ch bị ngã tại khu vực chân cầu thang nên V đã có hành vi dùng dao cầm trên tay phải khua chém về phía anh Ch và có trúng 02 phát xượt vào vùng lưng của anh Ch, làm cho gia đình anh L1 lúc đó có 05 người đang ở nhà hoang mang lo sợ phải chạy trốn sang nhà hàng xóm. Sự việc được mọi người can ngăn nên V dừng lại không đánh anh Ch nữa.

Quá trình V cầm dao từ nhà ông Đ chạy ra đường xóm để đuổi đánh anh Ch thì chị Đ đã vào can ngăn, nắm lấy tay V đang cầm dao để giữ lại. Vì vậy, V vung tay để thoát ra khỏi chị Đ thì con dao trên tay V đã va vào và gây thương tích chảy máu ở tay trái của chị Đ. *(Tại phiên tòa chị Đ cũng khẳng định V không có ý định đánh gây thương tích cho chị Đ)*.

Hậu quả: anh Ch bị 01 vết xước da, rớm máu, nằm ngang tại vùng lưng bên trái dài 19cm; 01 vết xước da, rớm máu, nằm ngang tại vùng lưng và eo bên trái dài 21cm. Chị Đ bị rách da chảy máu tại mặt trong ngón trỏ tay trái kích thước dài 2cm, sâu khoảng 0,2cm và lòng bàn tay trái kích thước dài khoảng 5cm, sâu khoảng 0,1cm.

Hành vi trên của Cấn Văn V là nguy hiểm cho xã hội, việc đuổi đánh nhau diễn ra trên quãng đường dài trong khu dân cư, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh, gây ảnh hưởng đến hoạt động của người khác ở vực dân cư, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Tại thời điểm phạm tội, Cấn Văn V có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Quá trình thực hiện hành vi phạm tội, Cấn Văn V đã sử dụng 02 con dao có tính sát thương cao nhằm mục đích gây thương tích cho anh Ch và gây rối trật tự công cộng.

Theo kết quả giám định thì 02 con dao V sử dụng trên thuộc phụ lục 5, danh mục dao có tính sát thương cao ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

Hành vi của bị cáo Cấn Văn V sử dụng hung khí là 02 con dao sắc có tính sát thương cao đuổi đánh anh Ch trên đường giao thông trong khu dân cư có nhiều gia đình sinh sống đã gây bức xúc hoang mang, lo sợ cho người dân sinh sống trong khu vực; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự công cộng, an toàn xã hội tại địa phương; làm ảnh hưởng đến sức khỏe của anh Ch và chị Đ. Hành vi trên của bị cáo V đã phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 và tội " Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10- Hà Nội truy tố bị cáo về tội danh và viện dẫn điều luật áp dụng nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Về hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an ninh tại địa phương nên phải có hình phạt nghiêm cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành người tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo V có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội; Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Sau khi phạm tội, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho vợ chồng anh Ch số tiền 50.000.000 đồng nhằm khắc phục hậu quả nhưng sau đó anh Ch trả lại không nhận nữa; tại phiên tòa anh Ch, chị Đ cũng không xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nữa nên bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hành vi cố ý gây thương tích:

Đối với hành vi của bị cáo V dùng dao gây thương tích cho anh Ch và chị Đ, có dấu hiệu của tội "Cố ý gây thương tích", tuy nhiên quá trình điều tra do anh Ch và chị Đ từ chối giám định thương tích và không có đơn yêu cầu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xem xét xử lý về hình sự. Tại phiên tòa anh Ch và chị Đ vẫn giữ nguyên quan điểm từ chối giám định thương tích và không đề nghị cơ quan pháp luật khởi tố, truy tố, xét xử bị cáo V về tội "Cố ý gây thương tích", do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Lê Đức Th: quá trình can ngăn, đã có hành vi dùng chân phải đạp 02 phát vào mặt và ngực của bị cáo V nhưng không gây thương tích gì. V cũng không có yêu cầu, đề nghị gì về việc trên. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Th về hành vi "Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự" quy định tại điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ là đúng pháp luật.

[5]. Về dân sự: Do anh Ch và chị Đ không yêu cầu bị cáo V bồi thường thương tích nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa, anh Ch yêu cầu bị cáo V phải bồi thường thiệt hại về danh dự cho anh Ch với số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng). Chị Đ không có yêu cầu gì.

Xét yêu cầu của anh Ch thấy rằng: Việc bị cáo V đuổi đánh anh Ch làm ảnh hưởng đến danh dự và tổn thất về tinh thần cho anh Ch nên anh Ch yêu cầu bồi thường là có căn cứ được chấp nhận. Tuy nhiên mức bồi thường 300.000.000 đồng như anh Ch yêu cầu là quá cao so với quy định của pháp luật. Bị cáo V đề nghị Tòa án xem xét mức bồi thường danh dự theo pháp luật.

Căn cứ khoản 2 Điều 592 Bộ luật Dân sự quy định về thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm: *" 2. Người chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp danh dự, nhân phẩm, uy tín của người khác bị xâm phạm phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 1 Điều này và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần*

mà người đó gánh chịu. Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm không quá mười lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định." (Mức lương cơ sở hiện nay là 2.340.000 đồng). Vậy, chấp nhận cho anh Ch mức bồi thường tổn thất về tinh thần tối đa là 10 tháng lương cơ sở bằng 23.400.000 đồng.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo V. Nhận thấy, V đã sử dụng chiếc điện thoại này để ném vào mặt anh Ch và gây ra sự việc tiếp theo, điện thoại cũng đã bị vỡ hỏng không sử dụng được nữa nên được tiêu hủy.

- Đối với USB có chứa nội dung liên quan đến vụ án đã được cơ quan điều tra chuyển theo làm tài liệu trong hồ sơ vụ án nên không phải xử lý.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Cấn Văn V phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" và tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; khoản 1 Điều 304; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Cấn Văn V** 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" và 12 (Mười hai) tháng tù về tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng". Tổng hợp hình phạt bị cáo Cấn Văn V phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2025.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

Tiêu hủy 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO, Model: A31, sơn màu xanh, điện thoại trong tình trạng bị vỡ, hỏng màn hình, màn hình tách rời khỏi thân điện thoại, theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 64/GN/2026/KV10 ngày 29/01/2026 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 10, Thành phố Hà Nội.

Về dân sự: Bị cáo Cấn Văn V phải bồi thường thiệt hại danh dự, tổn thất tinh thần cho anh Chu Đức Ch số tiền 23.400.000 đồng (Hai mươi ba triệu bốn trăm nghìn đồng).

Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điểm a Khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Cấn Văn V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.170.000 đồng (Một triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng) án phí dân sự.

Quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Công an Thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 10-Hà Nội;
- THA dân sự Thành phố Hà Nội;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Bị cáo, Người liên quan;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Ngọc Sơn